TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/DS-ST
Ngày: 24/3/2020.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Ngọc Trao.

Ông Nguyễn Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2020 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP T.**

Địa chỉ: phường N, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Nguyễn Khoa Ng – Phó giám đốc trung tâm thẻ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Cao B, sinh năm: 1995 (Giấy ủy quyền ngày 01/10/2019).

- Bị đơn: Ông **Lê Nguyễn Hoàng V**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: ấp C, xã V, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Anh B có mặt; ông V vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP T đề ngày 05 tháng 10 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Cao B là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP T trình bày:

Ngày 27/7/2011 Ông Lê Nguyễn Hoàng V có ký với Ngân hàng TMCP T (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 50.000.000 VNĐ với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.15%/ tháng (lãi suất trong hạn). Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Ông V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 62.806.834 đồng. Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau (Điều 22 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 25/4/2012 ông V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 26.750.000 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể sẽ ưu tiên thanh toán phí lãi trước, giao dịch sau.

Do Ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 26/7/2012 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 55.241.580 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại). Sau khi chuyển nợ quá hạn ông V có thanh toán cho ngân hàng được thêm số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 05/06/2013, số tiền này sẽ được ưu tiên trừ vào nợ gốc 55.241.580 đồng, sau khi thanh toán số tiền nợ gốc của ông V còn lại là 54.241.580 đồng. Ngày 05/10/2019 Ngân hàng khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch. Ngày 14/3/2020 ông V thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền 8.000.000 đồng, số tiền này được trừ vào số tiền gốc.

Tính đến xét xử ngày 24/3/2020, Ông V còn nợ các khoản sau:

• Nợ gốc : 46.241.580 đồng.

• Lãi quá hạn: 163.452.640 đồng

• Tổng cộng: 209.694.220 đồng

(Bằng chữ: Hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm chín mươi tư ngàn hai trăm hai mươi đồng).

Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nay Ngân hàng TMCP T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch giải quyết buộc ông Lê Nguyễn Hoàng V phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 209.694.220 đồng (Hai trăm lẻ

chín triệu sáu trăm chín mươi tư ngàn hai trăm hai mươi đồng) và lãi chậm thanh toán phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Khoản tiền này là ngân hàng cho cá nhân ông V vay nên nay ngân hàng chỉ yêu cầu ông V có trách nhiệm thanh toán nợ cho ngân hàng, không yêu cầu ai khác có trách nhiệm trả cùng.

- Bị đơn ông Lê Nguyễn Hoàng V trình bày:

Ông hoàn toàn thống nhất với lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T về thời gian và số tiền vay, ông xác định đã nhận đủ số tiền vay. Sau khi vay tiền thì ông có thanh toán cho Ngân hàng được 27.750.000 đồng. Sau đó do gặp khó khăn nên ông không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng. Ngày 14/3/2020 ông đã thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền 8.000.000 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 17/3/2020 là 209.296.540 đồng. Trong đó gốc là 46.241.580 đồng và tiền lãi là 163.054.960 đồng thì ông đồng ý. Ông cũng đồng ý thanh toán số tiền lãi phát sinh tính đến ngày xét xử 24/3/2020. Tuy nhiên do điều kiện khó khăn nên nay ngân hàng yêu cầu thanh toán một lần toàn bộ số tiền trên thì ông không có khả năng mà ông đề nghị được thanh toán hàng tháng. Khi vay tiền của Ngân hàng thì ông không thế chấp tài sản gì cho Ngân hàng. Việc vay tiền là do cá nhân ông vay và sử dụng chứ không liên quan đến ai khác.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Từ khi thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Ngày 27/7/2011, ông Lê Nguyễn Hoàng V cùng với Ngân hàng TMCP T lập hợp đồng đề nghị được vay tín dụng số tiền 50.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.15%/ tháng. Sau khi đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Ngân hàng TMCP T với tổng số tiền là 26.750.000 đồng thì ông V không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nên đến ngày 05/10/2019, Ngân hàng TMCP T đã làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch yêu cầu buộc ông V phải trả số tiền 216.331.580 đồng, trong đó: nợ gốc là 54.241.580 đồng, lãi quá hạn là 162.089.490 đồng và căn cứ và biên bản thỏa thuận ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch. Xét thấy, hợp đồng của Ngân hàng TMCP T và ông Lê Nguyễn Hoàng V đã đáp ứng đầy đủ điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự và thỏa mãn quan hệ dân sự là hợp đồng vay tài sản quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005. Do đó, ông Lê

Nguyễn Hoàng V vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên việc Ngân hàng yêu cầu trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp với nội dung thỏa thuận về trả nợ gốc và lãi, tính lãi suất quá hạn tại các Điều 22, Điều 23 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ cũng như quy định tại các điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 13 của Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bởi những lẽ trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Nguyễn Hoàng V có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông V.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Lê Nguyễn Hoàng V có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại ấp C, xã V, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ pháp luật: Quan hệ tranh chấp của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 27/7/2011 giữa ông Lê Nguyễn Hoàng V với Ngân hàng TMCP T được ký kết vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực thi hành, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 để giải quyết.

[5]. Về nội dung: Ngày 27/7/2011 ông Lê Nguyễn Hoàng V ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng căn cứ trên Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP T để vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) với lãi suất thỏa thuận 2,15%/tháng, lãi quá hạn là 150% so với lãi suất trong hạn, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 62.806.834 đồng. Thực hiện hợp đồng, ông V đã thanh toán cho ngân hàng được tổng số tiền gốc và lãi là 27.750.000 đồng. Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 05/10/2019 Ngân hàng khởi kiện ra Tòa án.

[6]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP T ngày 27/7/2011 thì hàng tháng ông V phải thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng theo số tiền cụ thể hàng tháng ngân hàng thông báo. Quá trình thực hiện hợp đồng ông V chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng được tổng số tiền là 27.750.000 đồng thì ngưng không thanh toán nợ cho ngân hàng. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, ông V có thanh toán cho ngân hàng số tiền 8.000.000 đồng. Tính đến ngày 24/3/2020 ông V còn nợ của Ngân hàng số tiền là 209.694.220 đồng (Hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm chín mươi tư ngàn hai trăm hai mươi đồng) trong đó tiền gốc là 46.241.580 đồng, tiền lãi quá hạn là 163.452.640 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 thì: "Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn…".

Như vậy từ ngày 25/6/2012 ông V không trả nợ cho ngân hàng là vi phạm hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Trong quá trình làm việc, ông V cũng thống nhất với số nợ mà ngân hàng đưa ra. Ngày 17/3/2020 giữa Ngân hàng và ông V lập biên bản thỏa thuận theo đó ông V đồng ý thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi tính đến ngày 17/3/2020 là 209.296.540 đồng. Trong đó gốc là 46.241.580 đồng và tiền lãi là 163.054.960 đồng. Mặt khác tại bản tự khai ngày 17/3/2020 ông V cũng đồng ý sẽ tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo yêu cầu của Ngân hàng tính đến ngày xét xử 24/3/2020. Do đó nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông V thanh toán số tiền gốc và lãi với tổng số tiền 209.694.220 đồng là có cơ sở chấp nhận. Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP T, buộc ông Lê Nguyễn Hoàng V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 46.241.580 đồng và tiền lãi là 163.054.960 đồng, tổng cộng là 209.694.220 đồng (Hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm chín mươi tư ngàn hai trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Lê Nguyễn Hoàng V còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ trên.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Lê Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 và điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng đã nộp là 5.175.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0009977 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T đối với bị đơn ông Lê Nguyễn Hoàng V.

Buộc ông Lê Nguyễn Hoàng V phải trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền gốc là 46.241.580 đồng và tiền lãi là 163.054.960 đồng. Tổng cộng là 209.694.220 đồng (Hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm chín mươi tư ngàn hai trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Lê Nguyễn Hoàng V còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Nguyễn Hoàng V phải chịu 10.484.711 đồng (mười triệu bốn trăm tám mươi bốn ngàn bảy trăm mười một đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng đã nộp là 5.175.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0009977 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

3. Ngân hàng TMCP T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Lê Nguyễn Hoàng V được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- CCTHADS H. Nhơn Trạch;
- VKSND H. Nhơn Trạch;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành